CTCP VKC Holdings (UPCOM: VKC)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	1,200 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	33.3%	50.0%	50.0%

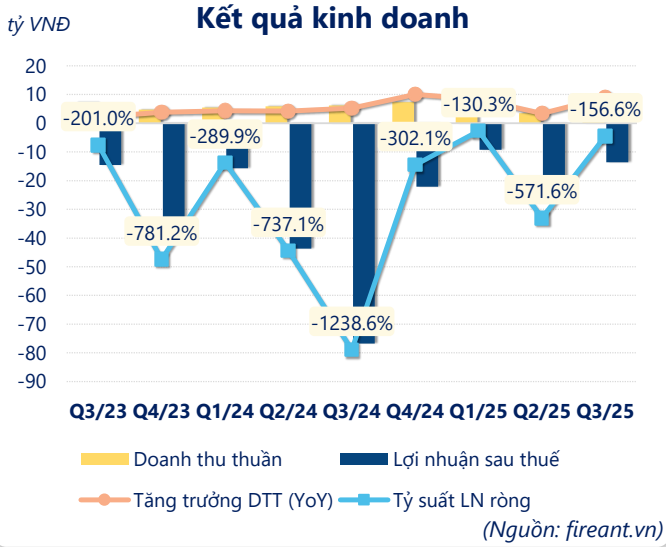
Q3/25

ROE 25.7% +/- YoY ▼ 104%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	8.63 tỷ VNĐ	▲ 5.13 ▲ 147%	▲ 2.43 ▲ 39.3%
LN gộp	0.39 tỷ VNĐ	▼ 0.67 ▼ 63.6%	▲ 1.97 ▲ 124%
LN thuần	-13.4 tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 17.2%	▲ 65.0 ▲ 83.0%
LN sau thuế	-13.6 tỷ VNĐ	▲ 6.50 ▲ 32.5%	▲ 63.2 ▲ 82.3%

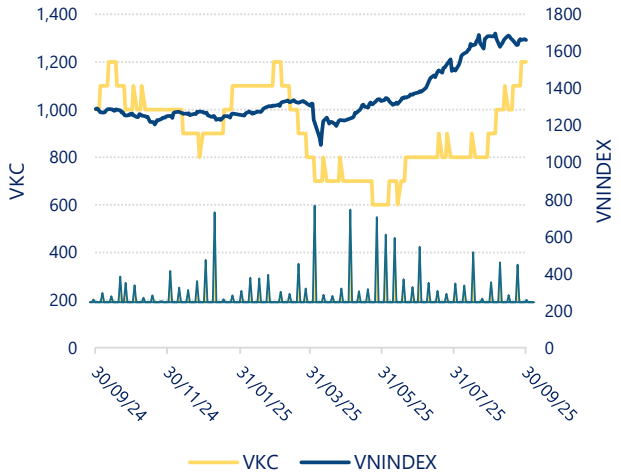
	9T 2025	YoY
DT thuần	19.2 tỷ VNĐ	▲ 1.70 ▲ 9.5%
LN gộp	-0.60 tỷ VNĐ	▲ 4.14 ▲ 87.3%
LN thuần	-40.0 tỷ VNĐ	▲ 97.0 ▲ 70.7%
LN sau thuế	-42.8 tỷ VNĐ	▲ 93.2 ▲ 68.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

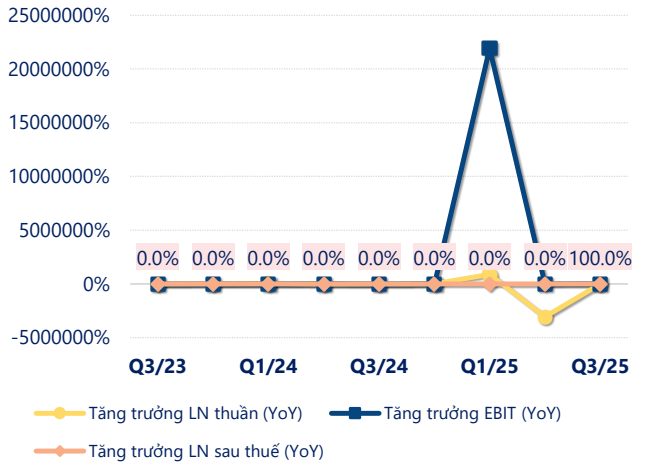
Lịch sử giá



CTCP VKC Holdings (UPCOM: VKC)

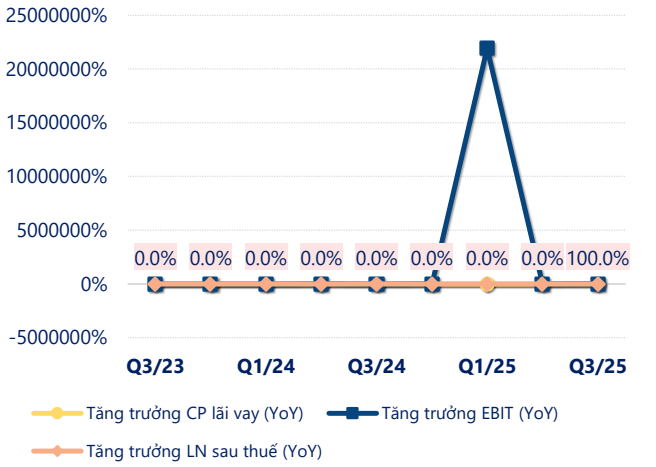
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



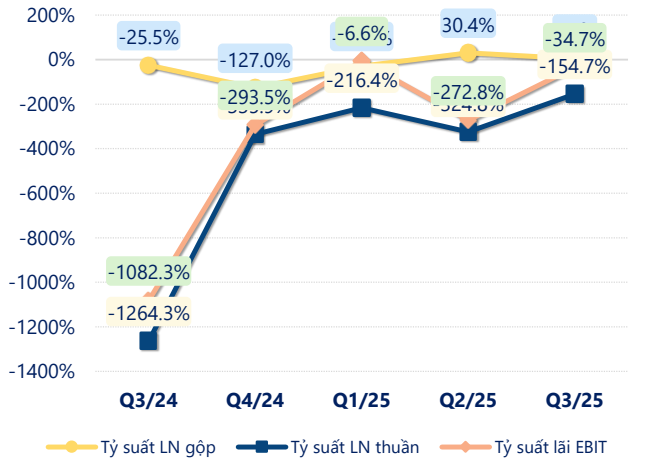
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



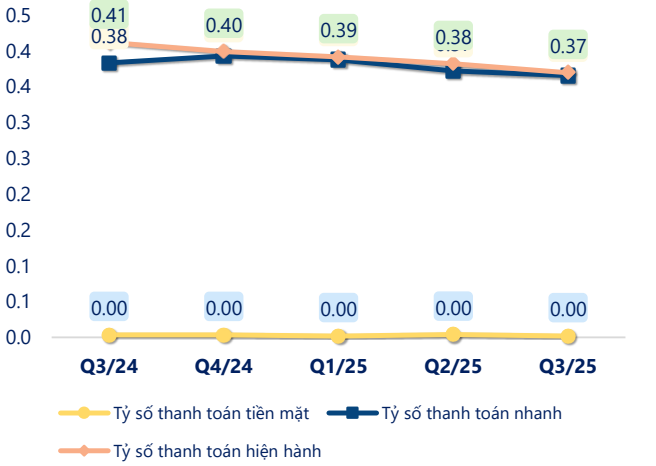
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



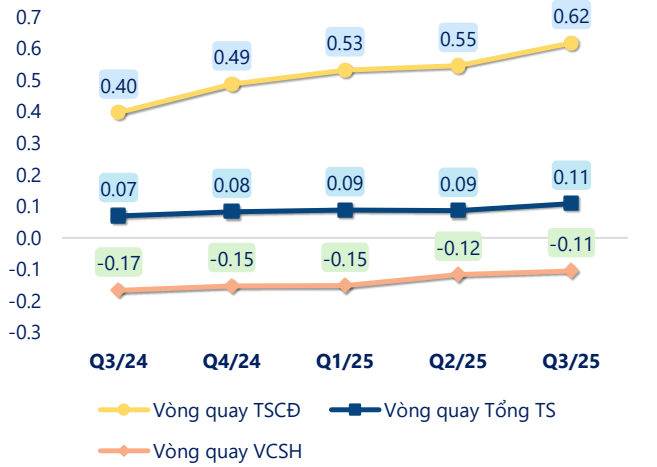
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



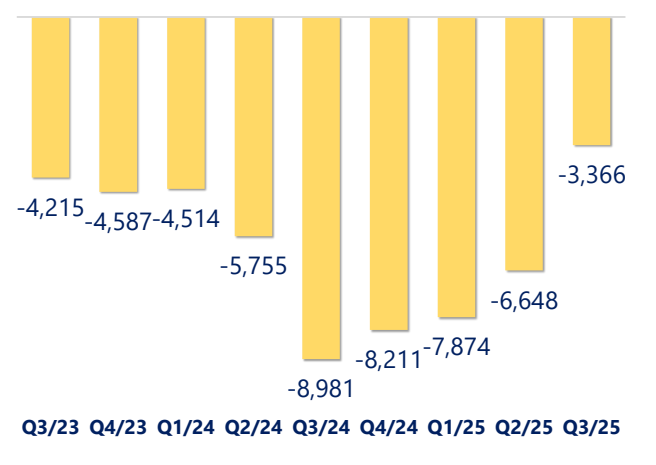
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

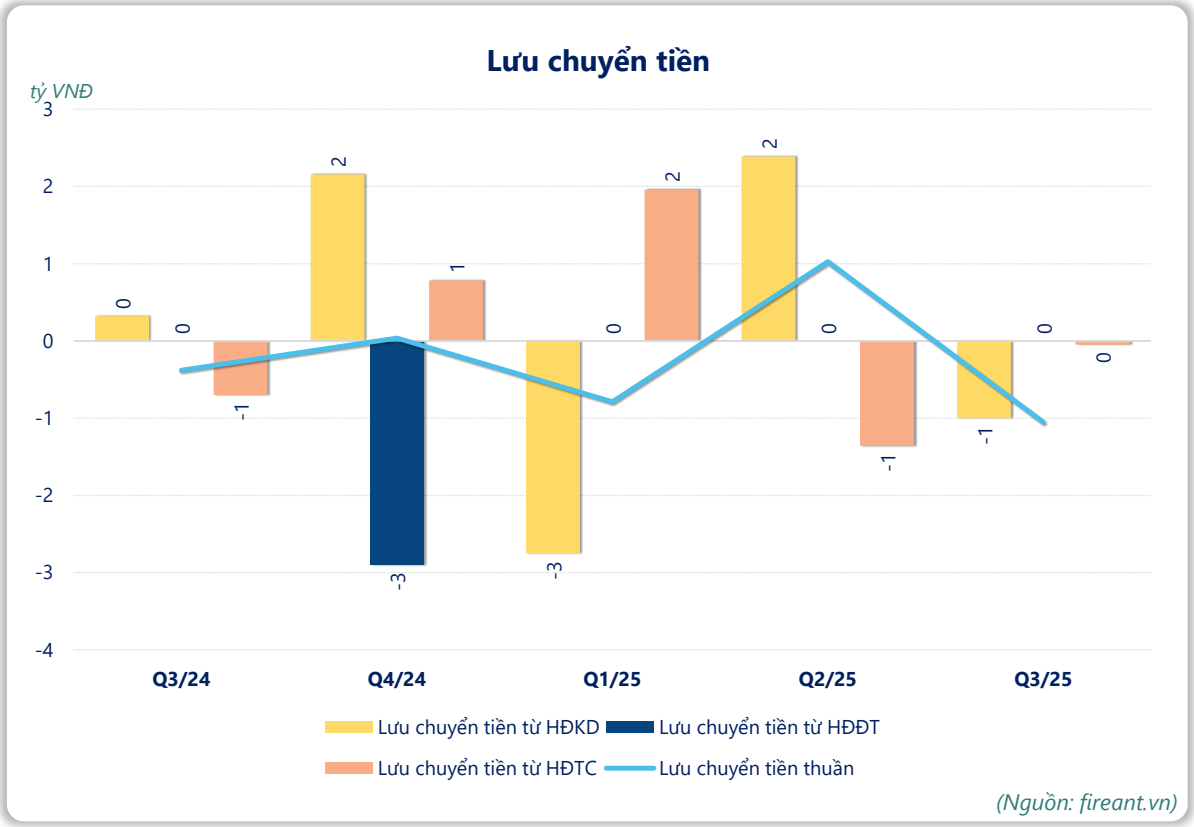


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP VKC Holdings (UPCOM: VKC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**8.63**	**6.20**	**39.3%**	**19.2**	**17.5**	**9.5%**
Giá vốn hàng bán	8.25	7.78	6.0%	19.8	22.3	-11.1%
Lợi nhuận gộp	0.39	-1.58	124%	-0.60	-4.74	87.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.03	0.03	-13.6%
Chi phí TC	10.6	28.5	-62.9%	31.7	70.5	-55.0%
Chi phí lãi vay	10.6	10.5	0.6%	31.7	34.5	-8.2%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.71	1.62	-56.4%	1.82	3.70	-50.7%
Chi phí QLDN	**2.47**	**46.7**	**-94.7%**	**5.90**	**57.6**	**-89.7%**
LN thuần từ HĐKD	-13.4	-78.4	83.0%	-40.0	-137	70.7%
Lợi nhuận khác	**-0.20**	**0.79**	**-126%**	**-4.70**	**-0.44**	**-958%**
LN trước thuế	-13.6	-77.6	82.5%	-44.7	-137	67.4%
Lợi nhuận sau thuế	**-13.6**	**-76.8**	**82.3%**	**-42.8**	**-136**	**68.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-13.5**	**-76.8**	**82.4%**	**-42.7**	**-136**	**68.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)